

LỊCH GIẢNG KHỎI RĂNG HÀM MẶT (NĂM HỌC: 2025- 2026)

TUẦN	LỚP	RHM1	RHM2	RHM3	RHM4	RHM5	RHM6
09	Học tại GD:	Phòng 303-Khu A2-CS.Hòa Hưng	Phòng 301-Khu A2-CS.Hòa Hưng				
03/11-07/11	THỜI GIAN HỌC						
THỨ	08g00 - 08g50	VẬT LÝ Y SINH	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	09g00 - 09g50	VẬT LÝ Y SINH	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	10g00 - 10g50	VẬT LÝ Y SINH	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	11g00 - 11g50	VẬT LÝ Y SINH	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
HAI	13g00 - 13g50	YD-KHHV	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	14g00 - 14g50	YD-KHHV	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	15g00 - 15g50	YD-KHHV	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	16g00 - 16g50		TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
THỨ	08g00 - 08g50	TH1	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	09g00 - 09g50	TH1	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	10g00 - 10g50	TH1	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	11g00 - 11g50	TH1	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
BA	13g00 - 13g50	TH2	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	14g00 - 14g50	TH2	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	15g00 - 15g50	TH2	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	16g00 - 16g50	TH2	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
THỨ	08g00 - 08g50	VẬT LÝ Y SINH	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	09g00 - 09g50	VẬT LÝ Y SINH	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	10g00 - 10g50	VẬT LÝ Y SINH	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	11g00 - 11g50	VẬT LÝ Y SINH	TT Mô phổi/ TT SHPT	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
TU	13g00 - 13g50	GDTC	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	14g00 - 14g50	GDTC	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	15g00 - 15g50	GDTC	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	16g00 - 16g50	GDTC	TT Mô phổi/ TT SHPT	TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
THỨ	08g00 - 08g50	TRIẾT HỌC MLN		TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	09g00 - 09g50	TRIẾT HỌC MLN		TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	10g00 - 10g50	TRIẾT HỌC MLN		TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	11g00 - 11g50	TRIẾT HỌC MLN		TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
NĂM	13g00 - 13g50	Sáng học online					
	14g00 - 14g50	GDTC			TTCS	TTCS	TTYT
	15g00 - 15g50	GDTC			TTCS	TTCS	TTYT
	16g00 - 16g50	GDTC			TTCS	TTCS	TTYT
THỨ	08g00 - 08g50	KTCT	NGOẠI NGỮ	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	09g00 - 09g50	KTCT	NGOẠI NGỮ	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	10g00 - 10g50	KTCT	NGOẠI NGỮ	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
	11g00 - 11g50	KTCT	NGOẠI NGỮ	TTLS	TTCS	TTLS	TTYT
SÁU	13g00 - 13g50	PHÁP LUẬT		TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	14g00 - 14g50	PHÁP LUẬT		TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	15g00 - 15g50	PHÁP LUẬT		TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
	16g00 - 16g50	PHÁP LUẬT		TT VLNK2	TTCS	TTCS	TTYT
THỨ	08g00 - 08g50						
	09g00 - 09g50						
	10g00 - 10g50						
	11g00 - 11g50						
BẢY	13g00 - 13g50						
	14g00 - 14g50						
	15g00 - 15g50						
	16g00 - 16g50						

Ghi chú:
- Thứ 2 đến thứ 6 lớp RHM1 học tại phòng 303 - Khu A2 cơ sở Hòa Hưng.
- Thứ 6 lớp RHM2- Khu A2 - Cơ sở Hòa Hưng.